

Nội dung bài viết

1. [Giải Bài đọc 1: Chim én trang 18, 19 VBT Tiếng Việt lớp 2 - Cánh Diều](#)
2. [Giải Bài đọc 2: Chim rừng Tây Nguyên trang 20, 21 VBT Tiếng Việt lớp 2 - Cánh Diều](#)

Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo **hướng dẫn giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 2 trang 18, 19, 20, 21 Bài 23: Thế giới loài chim - Cánh Diều** được đội ngũ chuyên gia biên soạn đầy đủ và ngắn gọn dưới đây.

Giải Bài đọc 1: Chim én trang 18, 19 VBT Tiếng Việt lớp 2 - Cánh Diều

Câu hỏi và bài tập Đọc hiểu

Câu 1 (trang 18 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2):

Em hiểu chim én "*rủ mùa xuân cùng về*" nghĩa là gì? Chọn ý đúng:

- a) Chim én báo hiệu mùa xuân về.
- b) Chim én dẫn đường cho mùa xuân về.
- c) Chim én về để mở hội xuân.

Trả lời:

Khoanh vào đáp án: a) Chim én báo hiệu mùa xuân về.

Câu 2 (trang 19 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2):

Gạch chân những câu thơ tả vẻ đẹp của cây cối khi xuân về:

Cỏ mọc xanh chân đê
Rau xum xuê nướng bãi
Cây cam vàng thêm trái
Hoa khoe sắc nơi nơi.

Trời rắc bụi mưa rơi
Mầm non vườn đứng dậy
Én bay chao cánh vẫy
Mừng vui rồi lại đi.

Trả lời:

Những câu thơ miêu tả vẻ đẹp của cây cối khi xuân về là:

"Cỏ mọc xanh chân đê

Rau xum xuê nướng bãi

Cây cam vàng thêm trái

Hoa khoe sắc nơi nơi."

Câu 3 (trang 19 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2):

Em muốn chim én nói gì khi xuân về.

Trả lời: Em muốn chim én nói rằng mùa xuân đã tới, muôn cây cỏ đang đâm chồi nảy lộc khi xuân về.

Câu hỏi và bài tập Luyện tập**Câu 1 (trang 19 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2):**

Gạch chân bộ phận câu trả lời cho câu hỏi *Ở đâu?*

- a) Cỏ mọc xanh ở chân đê.
- b) Rau xum xuê trên nướng bãi.
- c) Hoa khoe sắc khắp nơi.

Trả lời:

- a) Cỏ mọc xanh ở chân đê.
- b) Rau xum xuê trên nương bãi.
- c) Hoa khoe sắc khắp nơi.

Câu 2 (trang 19 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2):

Xếp các từ ngữ sau vào nhóm thích hợp:

Trả lời:

- Từ ngữ chỉ sự vật: chim én, hoa, cánh, mầm non.
- Từ chỉ hoạt động: mở hội, lượn bay, dẫn lối, rủ, chao, vẫy.

Giải Bài đọc 2: Chim rừng Tây Nguyên trang 20, 21 VBT Tiếng Việt lớp 2 - Cánh Diều

Câu hỏi và bài tập đọc hiểu

Câu 1 (trang 20 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2):

Gạch chân những từ ngữ tả vẻ đẹp của mặt hồ Y-rơ-pao.

Những cơn gió nhẹ làm mặt nước hồ Y-rơ-pao chao mình rung động. Bầu trời trong xanh soi bóng dưới đáy hồ, mặt hồ càng xanh thêm và như rộng ra mênh mông.

Trả lời:

Những cơn gió nhẹ làm mặt nước hồ Y-rơ-pao chao mình rung động. Bầu trời trong xanh soi bóng dưới đáy hồ, mặt hồ càng xanh thêm và như rộng ra mênh mông.

Câu 2 (trang 20 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2)

Quanh hồ Y-rơ-pao có những loài chim nào?

Trả lời:

Quanh hồ Y-rơ-pao có những loài chim: chim đại bàng chân vàng, mỏ đỏ chao lượn, bóng che rợp mặt đất/ Bầy thiên nga trắng muốt đang bơi lội/ Chim ko – púc mình đỏ chót và nhỏ như quả ớt./ Họ nhà chim đủ các loại, các màu sắc bay ríu rít đến...

Câu 3 (trang 20 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2):

Mỗi câu dưới đây miêu tả loài chim nào? Điền vào chỗ trống cho phù hợp:

- a) chân vàng, mỏ đỏ đang chao lượn, bóng che rợp mặt đất.
- b) trắng muốt bơi lội quanh hồ.
- c) mình đỏ chót và nhỏ như quả ớt, tiếng hót lanh lảnh nghe như tiếng sáo.

Trả lời:

- a) Chim đại bàng
- b) Bầy thiên nga
- c) Những con chim ko - púc

Câu hỏi và bài tập Luyện tập**Câu 1 (trang 20 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2):**

Bộ phận câu in đậm trong những câu sau trả lời cho câu hỏi nào?

- a) Hồ Y-rơ-pao ở **Tây Nguyên**.
- b) Những tiếng chim ríu rít cất lên **quanh hồ**.
- c) Họ nhà chim ríu rít bay đến đậu ở **những bụi cây quanh hồ**.

Trả lời:

a) Hồ Y-rơ-pao ở **Tây Nguyên**.

☐ Hồ Y-rơ-pao **thế nào?**

☒ Hồ Y-rơ-pao **ở đâu?**

b) Những tiếng chim ríu rít cất lên **quanh hồ**.

☐ Những tiếng chim ríu rít cất lên **khi nào?**

☒ Những tiếng chim ríu rít cất lên **ở đâu?**

c) Họ nhà chim ríu rít bay đến đậu **ở những bụi cây quanh hồ**.

☒ Họ nhà chim ríu rít bay đến đậu **ở đâu?**

☐ Họ nhà chim ríu rít bay đến đậu **khi nào?**

Câu 2 (trang 21 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2):

Gạch chân bộ phận trả lời cho câu hỏi Ở đâu?

a) Đại bàng chao lượn trên nền trời xanh thẳm.

b) Trên mặt hồ, bầy thiên nga trắng muốt đang bơi lội.

c) Ven hồ, những con chim kơ-púc hót lên lanh lảnh.

Trả lời:

a) Đại bàng chao lượn trên nền trời xanh thẳm.

b) Trên mặt hồ, bầy thiên nga trắng muốt đang bơi lội.

c) Ven hồ, những con chim kơ-púc hót lên lanh lảnh.

Bài viết 2:

Câu hỏi (trang 21 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2):

Dựa vào những điều đã quan sát và trao đổi với bạn ở tiết học trước, hãy viết 4-5 câu về đồ vật, đồ chơi hình một loài chim (hoặc tranh ảnh loài chim) em yêu thích.

Trả lời:

Đó là một chú chim cánh cụt băng bông. Nó có vỏ màu vàng, béo tròn, bụng trắng và lưng màu đen. Con chim được chạy bằng pin, khi bật công tắc nó sẽ vừa đi vừa đập hai cánh thật dễ thương. Em rất thích món đồ chơi.

►► **CLICK NGAY** vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để tải về **Giải vở bài tập Tiếng Việt 2 trang 18, 19, 20, 21 Bài 23: Thế giới loài chim - Cánh Diều** file PDF hoàn toàn miễn phí.